

Bản án số: 50/2020/HSST
Ngày 17-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoài Phương và ông Phạm Xuân Đức

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đình Chiên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên toà:
Bà Hà Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST - HS, ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1972 tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn X và bà Hồ Thị Xuân C (cả hai đều đã chết); vợ là Trần Thị H, sinh năm 1983 và 04 con; tiền sự: 01 (Ngày 08/4/2020, bị Công an xã Quảng Khê, huyện Đăk Glong ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã nộp tiền phạt nhưng chưa được xóa tiền sự); bị bắt tạm giữ từ ngày 13/6/2020 đến ngày 19/6/2020 - có mặt.

2. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1961 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1931; vợ là Nguyễn Thị H2, sinh năm 1963 và 05 con; tiền sự: 01 (Ngày 08/4/2020, bị Công an xã Q, huyện Đră Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã nộp tiền phạt nhưng chưa được xóa tiền sự); bị bắt tạm giữ từ ngày 13/6/2020 đến ngày 19/6/2020 - có mặt.

3. Lê Văn T, sinh năm 1979 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ph, sinh năm 1948 và bà Đinh Thị Th, sinh năm 1950; vợ là Nguyễn Thị X1, sinh năm 1979 và 03 con; tiền sự: 01 (Ngày 08/4/2020, bị Công an xã Q, huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, đã nộp tiền phạt nhưng chưa được xóa tiền sự); bị bắt tạm giữ từ ngày 13/6/2020 đến ngày 19/6/2020 - có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Ông Lương Văn Kh, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

Bà Bùi Thị Băng A, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh C, Lê Văn T và Nguyễn Văn H1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/6/2020, T, H1, C và Lương Văn Kh đến thăm ông Nguyễn Thanh Th (*trú tại thôn 5, xã Quảng Khê*) bị ốm và ăn cơm uống rượu tại đây. Sau khi ăn cơm xong, khoảng 13 giờ 30 phút H1, T, C và Kh rủ nhau đánh bài để lấy tiền mua bia. Do có 01 bộ bài đã cũ nên H1, T, C và Kh nhờ ông Th đi mua 03 bộ bài lú lơ khơ. Sau khi mua bài về, ông Th đi chợ mua đồ nấu cơm tối không tham gia. H1, T, C và Kh lấy 01chiếu nhựa, 01 cái chăn trải xuống nền nhà ngồi chơi.

Cả bốn người thông nhất hình thức chơi bài “*phỏm*”(phỏm là 03 lá bài trở lên có trùng một số hoặc từ 03 lá bài trở lên có trùng một chất và có số liên tiếp nhau), người thua thứ nhì mất số tiền 10.000 đồng, người thua thứ ba mất số tiền 20.000 đồng, người thua thứ tư mất số tiền 30.000 đồng, người có bài “*cháy*” mất số tiền 40.000 đồng, người về thứ nhất sẽ được số tiền của 03 người thua, hoặc người cháy (*bài cháy là bài không có phỏm*), người có bài “*ù*” (*ù là 9 lá bài tạo thành 3 phỏm, ù tròn là có 10 lá bài tạo thành phỏm*) thì ba người còn lại mỗi người mất số tiền 50.000 đồng cho người có bài “*ù*”.

Trước khi đánh bạc, C có số tiền 800.000 đồng, T có số tiền 200.000 đồng, Kh có số tiền 1.620.000 đồng, H1 mượn của bà Bùi Thị Băng A (*vợ của ông Th*) số tiền 1.000.000 đồng và cho T mượn lại 500.000 đồng. Tất cả số tiền trên các bị cáo dùng để đánh bạc. Đến 17 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Đắk Glong bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.620.000 đồng (*trong đó: Thu giữ của Lê Văn T 720.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Mạnh C 1.560.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Văn H1 400.000 đồng; thu giữ của Lương Văn Kh 800.000 đồng; thu giữ trên chiếu bạc 140.000 đồng*); 01 chiếu nhựa (*màu xanh trắng, kích thước 1,6m x 02m*); 01 chăn (*có hoa văn màu đỏ vàng, kích thước 80cm x 180cm*); 04 bộ bài tú lơ khơ (*52 lá, đã qua sử dụng*).

Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong còn thu giữ 01 điện thoại di động (*nhãn hiệu TEL, màu xanh đen*) của Lê Văn T; 01 điện thoại di động (*nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen*) của Nguyễn Mạnh C; 01 điện thoại di động (*nhãn hiệu OPPO, màu hồng*) của Nguyễn Văn H1; 01 điện thoại di động (*nhãn hiệu NOKIA, màu đen*) và 01 xe mô tô (*BKS 75X5-8122, nhãn hiệu HONDA*) của Lương Văn Kh. Ngày 10/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 32, trả lại điện thoại di động và xe mô tô cho Lê Văn T, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn H1 và Lương Văn Kh là các chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 19 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Lê Văn T và Nguyễn Văn H1 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với các bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, vai trò và nhân thân của các bị cáo đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo C từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; các bị cáo T, H1 từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; không khấu trừ thu nhập của các bị cáo; đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.620.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 chiếu nhựa, 01 chăn, 04 bộ bài tú lơ khơ là công cụ phạm tội; chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản không liên quan đến vụ án cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập lưu trong hồ sơ và thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý, qua đó xác định: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ ngày 13/6/2020 tại nhà ông Th thuộc 5, xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong, Nguyễn Mạnh C, Lê Văn T và Nguyễn Văn H1 thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài “*phỏm*” ăn tiền. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 3.620.000 đồng. Mặc dù số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng nhưng trước đó ngày 18/4/2020 các bị cáo đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo C, T, H1 phạm vào tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

...

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân: Hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn

hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng tương xứng và đủ sức răn đe đối với hành vi phạm tội. Các bị cáo đều là những người làm thuê, lao động tự do, không có thu nhập ổn định; gia đình bị cáo C, T đều là hộ nghèo; bị cáo H1 hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập của các bị cáo.

[4]. Đối với ông Lương Văn Kh, do chưa có tiền án, tiền sự, tổng số tiền đánh bạc dưới mức quy định nên hành vi không cấu thành tội phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với ông Nguyễn Thanh Th có hành vi mua bài, bà Bùi Thị Băng A cho Nguyễn Văn H1 mượn tiền, đều không biết các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.620.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhựa, 01 chăn, 04 bộ bài tú lơ khơ (*có đặc điểm như biên bản thu giữ*) là công cụ phạm tội; chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 32 ngày 10/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong trả lại tài sản không liên quan đến vụ án cho các chủ sở hữu hợp pháp.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Lê Văn T và Nguyễn Văn H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh C** 12 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/6/2020 đến ngày 19/6/2020 là 07 ngày (*tương đương với 21 ngày cải tạo không giam giữ*). Không khấu trừ thu nhập.

Xử phạt các bị cáo **Lê Văn T và Nguyễn Văn H1** mỗi bị cáo 09 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian các bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/6/2020 đến ngày 19/6/2020 là 07 ngày (*tương đương với 21 ngày cải tạo không giam giữ*). Không khấu trừ thu nhập.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa Ph được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Lê Văn T và Nguyễn Văn H1 cho UBND xã Quảng Khê, huyện Đăk GLong, tỉnh Đăk Nông và gia đình các bị cáo cùng phối hợp để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.620.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhựa; 01 chăn; 04 bộ bài tú lơ khơ (*có đặc điểm như biên bản thu giữ*) là công cụ phạm tội.

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 32 ngày 10/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong trả lại tài sản không liên quan đến vụ án cho các chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Lê Văn T và Nguyễn Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Công an huyện Đăk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đăk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các bị cáo;
- UBND xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký tên và đóng dấu*)

Lê Thị Hồng Nhung